

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *04* /2018/NQ - HĐND

Bắc Kạn, ngày *19* tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu
phân chia giữa các cấp ngân sách địa phương tỉnh Bắc Kạn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 21 /TTr-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về việc thưởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách của tỉnh Bắc Kạn (*ngân sách tỉnh thưởng cho ngân sách cấp huyện; ngân sách cấp huyện thưởng cho ngân sách cấp xã*) như sau:

1. Nguyên tắc xét thưởng

a) Ngân sách cấp trên chỉ xét thưởng cho ngân sách cấp dưới khi tổng số thu cân đối ngân sách địa phương của cấp xét thưởng (*không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết*) tăng so với dự toán Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định. Nếu số thu so với thực hiện năm trước không tăng, địa phương không được xét thưởng.

b) Căn cứ xét thưởng cho từng địa phương là tổng các khoản thu phân chia của địa phương (*không kể thu tiền sử dụng đất*), không tính riêng từng khoản thu.

c) Số tăng thu tính thường vượt thu không bao gồm số tăng thu ngân sách do phát sinh nguồn thu từ dự án mới đi vào hoạt động trong thời kỳ ổn định ngân sách phải nộp về ngân sách cấp trên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

d) Số được thưởng của từng địa phương tối đa không vượt quá số tăng thu so với mức thực hiện năm trước.

2. Mức thưởng: Tính theo tỷ lệ phần trăm (%) trên số tăng thu giữa thực hiện so với dự toán phân ngân sách cấp trên được hưởng từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp trên và ngân sách cấp dưới (*không kể thu tiền sử dụng đất*).

a) Thưởng cho ngân sách cấp dưới bằng 70% đối với số tăng thu từ 500 triệu đồng trở xuống.

b) Thưởng thêm cho ngân sách cấp dưới 20% đối với số tăng thu trên 500 triệu đồng đến 1.000 triệu đồng.

c) Thưởng thêm cho ngân sách cấp dưới 10% đối với số tăng thu trên 1.000 triệu đồng.

3. Sử dụng nguồn thưởng vượt thu

a) Nguồn thưởng vượt thu để đầu tư xây dựng các chương trình, dự án kết cấu hạ tầng, thực hiện các nhiệm vụ quan trọng của địa phương và thưởng cho ngân sách cấp dưới.

b) Căn cứ số được thưởng, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã có trách nhiệm xây dựng phương án sử dụng nguồn thưởng vượt thu báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định sử dụng. Thường trực Hội đồng nhân dân có trách nhiệm báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp tại kỳ họp gần nhất.

4. Thời gian xét thưởng

a) Trong thời gian 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian chính lý quyết toán theo niên độ năm xét thưởng, căn cứ kết quả thu ngân sách Ủy ban nhân dân cấp huyện (*cấp xã*) có trách nhiệm tổng hợp, lập báo cáo số tăng thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp trên và ngân sách cấp dưới (*không kể thu tiền sử dụng đất*) gửi Kho bạc Nhà nước cùng cấp xác nhận, gửi cơ quan tài chính cấp trên xem xét.

b) Trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo số tăng thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp trên và ngân sách cấp dưới (*không kể thu tiền sử dụng đất*), cơ quan Tài chính kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân để trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức thưởng vượt thu cho ngân sách cấp dưới. Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp có trách nhiệm báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp tại kỳ họp gần nhất.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 19 tháng 4 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 29 tháng 4 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bắc Kạn;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQ VN và các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng TH;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Du